

Giải bài tập SGK tiếng Anh lớp 11:

Unit 11: Sources of Energy

A. Reading (Trang 124-125-126-127 SGK Tiếng Anh 11)**Before you read** (Trước khi bạn đọc)

- **Work in pairs.** Answer the following questions. (Làm việc theo cặp. Trả lời các câu hỏi sau.)

1. What source of energy does each picture above refer to? (Mỗi bức tranh trên đề cập đến nguồn năng lượng nào?)

- Picture 1: Wind energy: năng lượng gió

- Picture 2: Solar energy: năng lượng mặt trời

- Picture 3: Water energy: năng lượng nước

2. What do we need energy for? (Chúng ta cần năng lượng để làm gì?)

=> We need energy to cook, to light, to heat or cool the house and to run machines, ...

While you read (Trong khi bạn đọc)

Read the passage and then do the tasks that follow. (Đọc đoạn văn và sau đó làm các bài tập theo sau.)

Hướng dẫn dịch:

Hiện nay các nguồn năng lượng của chúng ta là từ nhiên liệu hóa thạch (dầu, than đá và khí thiên nhiên). Tuy nhiên các trữ lượng đó rất hạn chế. Vì nhu cầu về điện gia tăng quá nhanh, nhiên liệu hóa thạch sẽ bị cạn kiệt trong một khoảng thời gian tương đối ngắn. Do đó người ta phải phát triển và sử dụng các nguồn năng lượng thay thế.

Một nguồn năng lượng thay thế là năng lượng hạt nhân. Năng lượng hạt nhân có thể cung cấp đủ số điện cho nhu cầu thế giới trong hàng trăm năm, nhưng nó rất nguy hiểm. Một nguồn năng lượng thay thế khác là địa nhiệt, lấy từ lòng trái đất. Các nhà khoa học dùng sức nóng này để tạo ra năng lượng. Tuy nhiên loại năng lượng này chỉ có ở một vài nơi trên thế giới mà thôi.

Mặt trời, nước và gió là các nguồn năng lượng thay thế khác. Gió chạy máy xay gió và thuyền buồm. Nó là một nguồn năng lượng sạch và lại có nhiều. Nhưng rủi thay, khi không có gió, ta sẽ không có năng lượng. Nước khi chảy từ trên cao xuống thấp sẽ tạo ra năng lượng. Năng lượng này được dùng để tạo ra điện. Thủy điện cho năng lượng không gây ô nhiễm. Tuy nhiên, ta phải xây đập để sử dụng năng lượng này. Đập nước rất tốn kém nên thủy điện rất đắt tiền.

Mặt trời giải phóng ra lượng lớn năng lượng mỗi ngày. Năng lượng này có thể chuyển thành điện. Nhiều quốc gia dùng năng lượng mặt trời cho cuộc sống hàng ngày. Các tấm bảng thu nhiệt từ mặt trời trên mái nhà có thể tạo đủ năng lượng để sưởi ấm hay làm mát toàn bộ ngôi nhà. Năng lượng mặt trời không những nhiều và vô tận mà còn sạch sẽ và an toàn.

Dù còn có một số hạn chế, tiềm năng của các nguồn năng lượng thay thế này là rất lớn. Tuy nhiên, làm cách nào tận dụng những nguồn năng lượng đó là một vấn đề cho các nhà nghiên cứu trên thế giới.

Task 1. The words in the box all appear in the passage. Fill each blank (*Những từ trong khung xuất hiện trong đoạn văn. Điền vào chỗ trống một từ thích hợp. (Sử dụng từ điển khi cần thiết.)*)

Gợi ý:

1. released 2. Alternative 3. Energy 4. Limited 5. Exhausted

Task 2. Scan the passage and write down the advantage(s) and disadvantage(s) (*Đọc lướt đoạn văn và viết các thuận lợi và bất lợi của từng nguồn năng lượng thay thế.*)

Gợi ý:

Sources of energy	Advantage(s)	Disadvantage(s)
Nuclear energy	It's unlimited.	It can be very dangerous.
Solar energy	It is not only plentiful and infinite but also clean and safe.	It's only possible during the day time.
Wind power	It is a clean & unlimited.	There's no wind energy when there is no wind.
Water power	It is a clean & unlimited.	It is expensive.
Geothermal heat	It's available.	It is only possible in few places.

Task 3. Answer the questions. (*Trả lời các câu hỏi.*)

1. What is our major source of energy? (*Nguồn năng lượng chính của chúng ta là gì?*)

=> Our major source of energy comes from fossil fuels.

2. How many sources of energy are mentioned in the text, and which one do you think has the most potential? (*Có bao nhiêu nguồn năng lượng được nhắc đến trong đoạn văn, và bạn nghĩ nguồn năng lượng nào là tiềm năng nhất?*)

=> Five sources of energy are mentioned in the text. They are nuclear power, solar energy, water power, wind power, geothermal heat. I think solar energy is the most potential.

After you read (Sau khi bạn đọc)

Complete the summary of the reading passage by filling each (Hoàn thành phần tóm tắt bài đọc bằng cách điền vào cho trống một từ thích hợp trong khung.)

Gợi ý:

1. energy 2. One 3. Fuels 4. Limited 5. Alternative
6. sources 7. Unlimited 8. Environment

B. Speaking (Trang 127-128 SGK Tiếng Anh 11)

Task 1. The following statements list some advantages and disadvantages of various sources of energy. Read (Các phát biểu sau liệt kê một số lợi thế và bất lợi của các nguồn năng lượng khác nhau. Đọc và đánh dấu (v) vào ô thích hợp A (cho lợi thế) hoặc D (cho bất lợi), sau đó so sánh kết quả với các bạn học.)

	A	D
1. Nhiên liệu hóa thạch sẽ cạn kiệt trong một thời gian tương đối ngắn.		v
2. Địa nhiệt chỉ có ở một vài nơi trên thế giới.		v
3. Nếu gió không thổi thì sẽ không có năng lượng gió.		v
4. Năng lượng nước cung cấp năng lượng mà không gây ô nhiễm.	v	
5. Lò phản ứng hạt nhân cũng phát ra phóng xạ nguy hiểm cho môi trường.		v

6. Năng lượng mặt trời không những có nhiều và nhiều vô tận mà còn sạch và an toàn.	v	
7. Xây một đập thủy điện thì tốn kém.		v

Task 2. Work in pairs. Talk with your friend about the advantages and disadvantages ...
(Làm việc theo cặp. Nói chuyện với bạn bè về những lợi thế và bất lợi của việc sử dụng mỗi nguồn năng lượng thay thế, sử dụng các gợi ý trong Bài tập 1.)

Gợi ý:

Nuclear power

A: I think that nuclear power can be an alternative source of energy

B: Why do you think so?

A: Because our major sources of energy are running out while nuclear power is unlimited.

B: However, it can be very dangerous. A nuclear reactor releases radiation which is harmful to the environment.

Solar energy

A: I think that solar energy can be an alternative source of energy.

B: Why do you think so?

A: Because our major sources of energy are running out while solar energy is plentiful and infinite.

B: I know it is also clean and safe to the environment. However, it is only possible during the day time.

Water power

A: I think that water power can be an alternative source of energy.

B: Why do you think so?

A: Because our major sources of energy are running out while water is unlimited.

B: I know it also provides energy without pollution. However, it is expensive to build a dam for hydroelectricity.

Wind solar

A: I think that wind can be an alternative source of energy.

B: Why do you think so?

A: Because our major sources of energy are running out while wind is abundant and unlimited.

B: I know it is also clean and safe to the environment. However, it is not available when there is no wind.

Geothermal heat

A: I think that geothermal heat can be an alternative source of energy.

B: Why do you think so?

A: Because our major sources of energy are running out while this heat is available.

B: I know it also provides energy without pollution. However, it is possible only in a few places in the world.

Task 3. Work in groups. Express your belief on the increasing use of alternative source of energy (*Bày tỏ niềm tin của bạn vào việc gia tăng sử dụng nguồn năng lượng thay thế trong tương lai, sử dụng các gợi ý từ Bài tập 2.*)

Đoạn văn gợi ý:

In my opinion using the alternative sources is the necessary way to solve the rapid exhaustion of our major sources of energy. The alternative sources such as solar energy, water power, wind power... are clean and safe for our life. Besides that they are unlimited and can be renewable. Nowadays, there are some developed countries that use the alternative sources parallel the major sources of energy. Day after day, science and technology develop so fast. There are more windmills, dams are built, more solar panels are set on the roofs of houses to create energy. I think in the future, the alternative sources will replace completely our major sources of energy.

Gợi ý hội thoại:

A: Give your suggestion of an alternative source of energy. (*I think/believe that more and more people will use... as a source of energy in the future.*)

B: Ask A for the reason. (*Why do you think/believe so?*)

A: Explain the reason. (*Because it is unlimited*)

C: Say the disadvantage of that source. (*But it is expensive and only available during*)

D: Express his own opinion. (*I hope the progress of science and technology will help overcome this problem*)

C. Listening (Trang 128-129-130 SGK Tiếng Anh 11)

Before you listen (*Trước khi bạn nghe*)

- **Work in pairs.** *List some of the things you use energy for in your house. (Làm việc theo cặp. Liệt kê một số trong những thứ sử dụng năng lượng trong nhà của bạn.)*

They are electricity, oil, coal, gas, ...

- *Listen and repeat.*

ecologist: nhà sinh thái học

resources: tài nguyên

renewable: có thể khôi phục

fossil fuels: nhiên liệu hóa thạch

unlimited: vô tận

fertilized: làm màu mỡ (đất)

While you listen (Trong khi bạn nghe)

Task 1. Listen and complete the sentences by circling the letter A, B, C or D. (Nghe và hoàn thành câu bằng cách khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D.)

Gợi ý:

1. D 2. C 3. D 4. A 5. B

Task 2. Listen again to the last part of the talk and write in the missing words. (Nghe lại đến phần cuối của bài nói và viết các từ còn thiếu.)

Gợi ý:

(1) unlimited (2) atmosphere (3) may (4) gases (5) amount

After you listen (Sau khi bạn nghe)

Which group do these sources of energy belong to? Put a tick (v) in the right column. (Các nguồn năng lượng này thuộc vào nhóm nào? Đặt dấu (v) vào cột đúng.)

Gợi ý:

Sources of energy	Non-renewable	Renewable
Coal	v	
Geothermal heat		v
Petroleum	v	

Solar energy		v
Oil	v	
Wind energy		v
Gas	v	

E. Language Focus (Trang 131-132 SGK Tiếng Anh 11)

Grammar

Exercise 1. Rewrite the following sentences, using a present participial phrase. (*Viết lại câu, sử dụng cụm hiện tại phân từ.*)

Gợi ý:

1. The boy playing the piano is Bend.
2. Do you know the woman coming toward us?
3. The people waiting for the bus in the rain are getting wet.
4. The scientists researching the causes of cancer are making progress.
5. The fence surrounding our house is made of wood.
6. We have an apartment overlooking the park.

Exercise 2. Rewrite the following sentences, using a past participial phrase. (*Viết lại câu, sử dụng cụm quá khứ phân từ.*)

Gợi ý:

1. The ideas presented in that book are interesting.

2. I come from a city located in the southern part of the country.
3. They live in a house built in 1890.
4. The photographs published in the newspaper were extraordinary.
5. The experiment conducted at the University of Chicago was successful.
6. They work in a hospital sponsored by the government.

Exercise 3. Rewrite the following sentences, using an infinitive phrase. (*Viết lại câu, sử dụng cụm nguyên thể.*)

Gợi ý:

1. John was the last man to reach the top.
2. The last person to leave the room must turn off the light.
3. The first person to see is Mr. Smith.
4. This is the second person to be killed in that way.
5. The first person to catch the ball will be the winner.